

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HS - ST

Ngày: 28/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Trọng và bà Tô Thị Thanh Hoa.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Duyên - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 24/10/1976; tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm D, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ và tên C: Nguyễn Bá V; sinh năm 1948; Họ và tên mẹ: Trần Thị L; sinh năm 1952; Chồng: Phạm Văn L1; sinh năm 1987; Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền sự, tiền án: không; Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1988, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm X, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Anh Nguyễn Trần D, sinh năm 1999, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

Anh Nguyễn Hoàng V1, sinh năm 1988, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm V, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Anh Lê Văn T1, sinh năm 1964, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1963, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 2002, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Chị Thái Thị V2, sinh năm 1969, vắng mặt.

Địa chỉ: Xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Anh Dương Trung K, sinh năm 1990, vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố số C, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 7/2024, Nguyễn Thị T là phụ xe bốc hàng hóa theo xe khách của gia đình T trên tuyến đường N- Nghệ An. Khi đi qua khu vực huyện D, tỉnh Nghệ An, T gặp một nam thanh niên khoảng 40 tuổi đang chờ gửi hàng hóa lên xe của T. Lúc này, T hỏi nam thanh niên biết ai bán pháo hoa loại 36 quả không chỉ cho T mua thì nam thanh niên trên đã lấy số điện thoại của T và hẹn khi nào có sẽ gọi cho T. Đến khoảng ngày 10/7/2024, nam thanh niên trên liên lạc với T báo có pháo, một bánh pháo loại 36 quả giá 500.000 đồng thì T đặt mua 40 bánh. Đến ngày 14/7/2024, xe khách nhà T khi đến khu vực nhà Thái Thị V2, sinh năm 1969, trú tại xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, T liên lạc với nam thanh niên trên chở pháo đến để giao hàng cho T. Sau đó, nam thanh niên chở 02 thùng xốp màu trắng bên trong có 40 bánh pháo nổ được dán kẹp lại với nhau đến thì T nhận hàng và thanh toán tiền cho nam thanh niên trên. Sau khi nhận pháo xong thì T đưa vào nhà Thái Thị V2 gửi để lúc nào thuận lợi sẽ gửi xe về nhà Nguyễn Thị T. Đến ngày 17/7/2024, Nguyễn Thị T gọi điện thoại cho Dương Trung K, sinh năm 1990, trú tại Tổ dân phố số C, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái là lái xe cho gia đình T nhờ lấy thùng hàng gửi tại nhà Thái Thị V2 đưa ra văn phòng H của anh G thuộc khối B, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An. Sau khi K đưa 02 thùng xốp chứa pháo đến văn phòng thì T gọi cho Nguyễn Văn H1, sinh năm 2002, trú tại xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An là nhân viên văn phòng của G để nhờ H1 dán lại và đưa vào cất giúp T. Đến ngày 18/7/2024, Nguyễn Thị T nhờ H1 gửi 02 thùng xốp chứa pháo đến văn phòng của Nguyễn Thị H, sinh năm 1963, trú tại phường S, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa thì Hòa đồng Ý và gửi 02 thùng xốp của T cho nhà xe T2. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị H nhận được 02 thùng xốp màu trắng được dán kín bằng băng dính chồng lên nhau thì Nguyễn Thị H kiểm tra trên thùng xốp có ghi số điện thoại của Lê Văn T1, sinh năm 1964, trú tại thôn A, phường X, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa nên H gọi T1 sang nhận hàng để giao cho khách. Tuy nhiên, sau khi T1 kiểm tra thấy không ghi rõ người nhận và người gửi nên T1 đưa về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày T dùng số điện thoại 0789035453 gọi vào số điện thoại 0348055036 của Lê Văn T1 hỏi đã nhận được 02 thùng xốp T gửi chưa và bảo T1 đưa 02 thùng xốp về nhà. Lúc này, do không liên lạc được nhà xe gửi pháo về nhà tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định nên T nhắn tin số điện thoại 0964373031 của xe ô tô tải Bảo Nhật để Lê Văn T1 gửi số pháo nổ trên về Nghệ An để T đưa về nhà bố mẹ đẻ của T tại phường Đ, thành phố V, tỉnh Nghệ An cất giấu. Sau khi nhận được số điện thoại của xe ô tô tải Bảo Nhật thì đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 19/7/2024, T gọi cho T1 nói gửi thùng hàng cho xe ô tô tải Bảo Nhật thì T1 đồng ý và gửi 02 thùng xốp của T cho xe ô tô tải Bảo Nhật. Sau khi nhận 02 thùng xốp mà T1 gửi cho T thì Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1988, trú tại xóm X, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định là lái xe cho xe ô tô tải Bảo Nhật, tiếp tục điều khiển xe đi vào tỉnh Nghệ An để trả hàng cho khách. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi xe ô tô biển kiểm soát 18C-163.71 do Đ điều khiển và phụ xe là Nguyễn Trần D, sinh năm 1999 trú tại xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định đi đến khu vực khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra và phát hiện

phía sau thùng xe có chứa nhiều thùng xốp có kích thước khác nhau, trong đó: phát hiện 02 thùng xốp được dán kín lại với nhau bên trong có chứa 40 bánh pháo nổ.

Ngày 23/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã H đã có Quyết định trưng cầu giám định số 929 gửi Phòng K1 Công an tỉnh N, để giám định. Kết luận giám định số: 335/KL-KTHS(Đ2-CN) ngày 29/7/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N, Kết luận: *Các mẫu vật M1, M2 gửi giám định đều là pháo, đều thuộc loại pháo nổ. Tổng khối lượng là 50,8kg.*

Cáo trạng số 68/CT-VKSHM, ngày 07 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm g, khoản 2, Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân thị xã H, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 191, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 26-30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 52-60 tháng. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu Hino, màu trắng mang BKS: 18C – 163.71, xe đã qua sử dụng đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hoàng V1 nên miễn xét.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 18000872 do Công an tỉnh N cấp ngày 03/04/2024 đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hoàng V1 nên miễn xét.

- 01 (Một) giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0794159 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 1803D cấp ngày 03/04/2024 đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hoàng V1 nên miễn xét.

- Tịch thu tiêu huỷ 24 (Hai mươi bốn) khối hình hộp có kích thước và hình dạng giống nhau, mỗi khối có 36 cọc hình trụ tròn, bên ngoài dán giấy có chữ nước ngoài và nhiều màu sắc khác nhau, có kích thước (14,5x14,5x10) cm (là pháo nổ) và hai vỏ thùng xốp là vỏ niêm phong ban đầu. Số vật chứng trên đã được nhúng nước và niêm phong đóng kín trong một bao bì xác rắn màu xanh, trên các mép được dán kín bằng giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của những người có liên quan.

Đối với Nguyễn Thế Đ là lái xe và Nguyễn Trần D là phụ xe của xe Bảo Nhật, Nguyễn Văn H1, Lê Văn T1, Nguyễn Thị H, Thái Thị V2, Dương Trung K. Quá trình T gửi nhờ và vận chuyển 02 thùng xốp để nhận tiền cước vận chuyển không biết bên trong 02 thùng xốp có chứa pháo nổ nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với nam thanh niên bán pháo cho Nguyễn Thị T về sử dụng. Nguyễn Thị T khai nhận đã sử dụng số điện thoại 0789035453 và ứng dụng Zalo để liên lạc mua số pháo trên, T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tiến hành trích dữ liệu số cuộc gọi đến số điện thoại 0789035453 Nguyễn Thị T nhưng không xác định được số điện thoại của người đàn ông bán pháo cho Nguyễn Thị T nên không có căn cứ để tiếp tục điều tra xử lý.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có tại hồ sơ, xét thấy phù hợp về thời gian, địa điểm mà bị cáo thực hiện hành vi có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 19/7/2024, tại khu vực khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An, Cơ quan Công an thị xã H phát hiện thu giữ trên xe ô tô tải biên kiểm soát 18C- 163.71 cất giấu 50,8kg pháo nỏ loại 36 quả. Ngày 23/7/2024, Nguyễn Thị T đã đầu thú khai nhận số pháo trên được T mua và đang trên đường vận chuyển về cất giấu để sử dụng.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và điều khiển hành vi phạm tội của mình là trái pháp luật nhưng do coi thường pháp luật vẫn thực hiện tội phạm.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Thị T phạm tội: “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 191 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng hóa bị cấm. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội cũng như tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để phòng chống tội phạm nói chung và các tội phạm về hàng cấm nói riêng, đặc biệt là pháo.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo Nguyễn Thị T đầu thú hành vi phạm tội, có bố mẹ là người có công với cách mạng được trao tặng huân chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo phạm tội không có động cơ vụ lợi chỉ mua pháo về để sử dụng. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- 01 (Một) xe ô tô nhãn hiệu Hino, màu trắng mang BKS: 18C – 163.71, xe đã qua sử dụng đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hoàng V1 nên miễn xét.

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 18000872 do Công an tỉnh N cấp ngày 03/04/2024 đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hoàng V1 nên miễn xét.

- 01 (Một) giấy kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0794159 do trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 1803D cấp ngày 03/04/2024 đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hoàng V1 nên miễn xét.

- Tịch thu tiêu huỷ 24 (Hai mươi bốn) khối hình hộp có kích thước và hình dạng giống nhau, mỗi khối có 36 cọc hình trụ tròn, bên ngoài dán giấy có chữ nước ngoài và nhiều màu sắc khác nhau, có kích thước (14,5x14,5x10) cm (là pháo nổ) và hai vỏ thùng xộp là vỏ niêm phong ban đầu. Số vật chứng trên đã được nhúng nước và niêm phong đóng kín trong một bao bì xác rắn màu xanh, trên các mép được dán kín bằng giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của những người có liên quan.

[6] Đối với Nguyễn Thế Đ là lái xe và Nguyễn Trần D là phụ xe của xe Bảo Nhật, Nguyễn Văn H1, Lê Văn T1, Nguyễn Thị H, Thái Thị V2, Dương Trung K. Quá trình T gửi nhờ và vận chuyển 02 thùng xộp để nhận tiền cước vận chuyển không biết bên trong 02 thùng xộp có chứa pháo nổ nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với nam thanh niên bán pháo cho Nguyễn Thị T về sử dụng. Nguyễn Thị T khai nhận đã sử dụng số điện thoại 0789035453 và ứng dụng Zalo để liên lạc mua số pháo trên, T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã tiến hành trích dữ liệu số cuộc gọi đến số điện thoại 0789035453 Nguyễn Thị T nhưng không xác định được số điện thoại của người đàn ông bán pháo cho Nguyễn Thị T nên không có căn cứ để tiếp tục điều tra xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm g, khoản 2, Điều 191, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 26 (Hai mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 52 (Năm mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 24 (Hai mươi bốn) khối hình hộp có kích thước và hình dạng giống nhau, mỗi khối có 36 cọc hình trụ tròn, bên ngoài dán giấy có chữ nước ngoài và nhiều màu sắc khác nhau, có kích thước (14,5x14,5x10) cm (là pháo nổ) và hai vỏ thùng xốp là vỏ niêm phong ban đầu. Số vật chứng trên đã được nhúng nước và niêm phong đóng kín trong một bao bì xác rắn màu xanh, trên các mép được dán kín bằng giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký của những người có liên quan có tại biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai ngày 08/11/2024.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T3; Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người liên quan;
- VKSND thị xã H;
- Chi cục THADS thị xã H;
- Sở Tư pháp;
- CA thị xã H;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn